

Số:/BC-HDCAP

TP.HCM, ngày 23 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LỢI TỨC CAO HD NĂM 2025****1. Thông tin chung về Quỹ**

Tên Quỹ	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Lợi tức cao HD (HDBond)
Mục tiêu đầu tư của Quỹ:	<ul style="list-style-type: none"> Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tìm kiếm lợi nhuận đầu tư bao gồm lãi và sự tăng trưởng vốn đầu tư chủ yếu thông qua đầu tư vào danh mục trái phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định bao gồm cổ phiếu ưu đãi cổ tức được phân loại là nợ phải trả, thị trường tiền tệ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng từ có giá và các tài sản gia tăng giá trị cho Quỹ, Danh mục đầu tư của Quỹ và các hạn chế đầu tư phải phù hợp với mục tiêu và chính sách đầu tư được quỹ định rõ trong Điều lệ hoạt động của Quỹ và Bản cáo bạch.
Thời gian hoạt động của Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> Không thời hạn.
Danh mục tham chiếu	<ul style="list-style-type: none"> Không áp dụng.
Chính sách phân chia lợi nhuận	<ul style="list-style-type: none"> Quỹ phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư dựa trên Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định), phù hợp với Điều lệ của Quỹ và quy định của pháp luật chứng khoán hiện hành.
Tài sản ròng của Quỹ tài ngày 31/12/2025 (VNĐ)	54,420,676,090
Số lượng CCQ đang lưu hành tại ngày 31/12/2025	4,442,731.53
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày 31/12/2025(VNĐ)	12,249.37

2. Báo cáo kết quả hoạt động của quỹ


a. Phân bổ tài sản quỹ HDBond

Tại thời điểm 31/12/2024, 85.11% tài sản của Quỹ được phân bổ cho các tài sản tiền & tương đương tiền, trái phiếu và chứng chỉ tiền gửi. Trong đó, 4.51% tài sản được phân bổ cho khoản mục tiền & tương đương tiền, 8.79% tài sản được phân bổ cho trái phiếu chưa niêm yết và 71.81% tài sản được phân bổ cho trái phiếu niêm yết. Còn lại, khoảng 13.28% tài sản được phân bổ cho tài sản là các cổ phiếu niêm yết. Cơ cấu tài sản này phù hợp với quy định về hạn chế đầu tư của Quỹ được nêu ra trong khoản 10.1 Điều 10. Cụ thể, Quỹ sẽ đầu tư vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% NAV trở lên.

Loại tài sản	% NAV	Giá trị NAV (Tỷ đồng)
Tiền & tương đương tiền	4.51%	2.46
Cổ phiếu	13.28%	7.25
Trái phiếu chưa niêm yết	8.79%	4.80
Trái phiếu đã niêm yết	71.81%	39.19
Tài sản của Quỹ tại 31/12/2025	100%	54.58



Xét trên khía cạnh ngành nghề, tại thời điểm 31/12/2025, 36.24% tài sản của Quỹ được phân bổ cho nhóm ngành thực phẩm, 20.50% tài sản của Quỹ được phân bổ cho nhóm ngành nguyên vật liệu, 17.70% được phân bổ cho nhóm ngành tiêu dùng, 13.14% được phân bổ cho nhóm ngành tài chính và 11.71% được phân bổ cho nhóm ngành BĐS.

Ngành	% NAV	Giá trị NAV (Tỷ đồng)
Bất động sản	11.71%	6.38
Tài Chính	13.14%	7.16
Hàng tiêu dùng	17.70%	9.65
Nguyên vật liệu	20.50%	11.17
Thực phẩm	36.24%	19.75
Tài sản của Quỹ tại 31/12/2025	100%	54.58



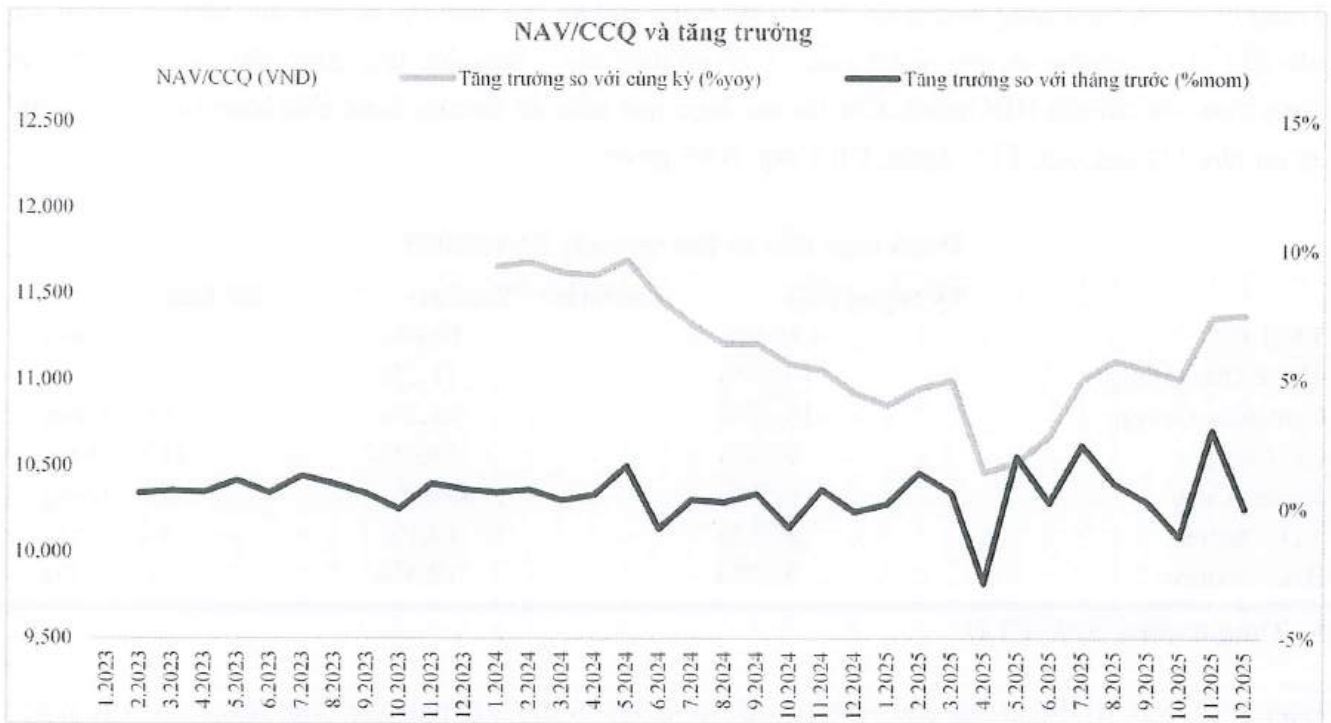
Trong bối cảnh thị trường chứng khoán thuận lợi, thị trường trái phiếu phục hồi, quỹ HDBond luôn ưu tiên đầu tư vào những tài sản có lợi suất, có độ an toàn cao – phải đáp ứng được yêu cầu xếp hạng tín dụng theo tiêu chí của HDCapital. Các tài sản được quỹ nắm giữ thường được phát hành bởi các tổ chức uy tín như MasanCorp, TTC Agris, CII Corp, BAF group...

Danh mục đầu tư lớn tại ngày 31/12/2025			
	Tỷ trọng (%)	Lợi suất* (%/năm)	Kỳ hạn**
TNG JSC	17,68%	10,0%	35,3 tháng
ThuanDuc Group	16,89%	11,2%	15,1 tháng
Camimex Group	13,12%	11,2%	10,1 tháng
CII Comp	9,84%	10,0%	117,2 tháng
Masan Corp	9,59%	8,650%	26,0 tháng
TTC AgriS	8,79%	13,1%	14,2 tháng
BAF Group	5,39%	10,5%	6.2 tháng

b. Tăng trưởng NAV/CCQ

Năm 2025, quỹ HDBond dẫn đầu về hiệu suất trong nhóm quỹ trái phiếu tại Việt nam, với mức tăng trưởng NAV/CCQ cả năm lên tới 7.51%. Hiệu suất của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ HDBond kể từ khi thành lập là 22.51%, tương ứng với mức tăng trưởng NAV/CCQ bình quân hàng năm là 7.54%, cao hơn rất nhiều so với mức lãi suất tiền gửi kỳ hạn 1 năm (Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 1 năm của nhóm ngân hàng TMCP từ năm 2023 – 2025 khoảng 4.7% - 5.3%/năm).

Lợi nhuận nhà đầu tư nhận được khi nắm giữ chứng chỉ quỹ HDBond						
Tháng	NAV/CC Q (VND)	LN từng tháng (%mom)	LN năm quy theo tháng (%)	LN cả năm (%yoy)	LN từ khi mới thành lập (%)	LN bình quân hàng năm kể từ khi thành lập
1.2025	11415.61	0.20%	7.69%			
2.2025	11575.47	1.40%	9.10%			
3.2025	11,650.500	0.65%	4.20%			
4.2025	11,317.850	-2.86%	6.74%			
5.2025	11,548.660	2.04%	20.02%			
6.2025	11,577.940	0.25%	-9.06%			
7.2025	11,864.270	2.47%	4.37%			
8.2025	11,981.660	0.99%	3.34%			
9.2025	12,014.920	0.28%	7.18%			
10.2025	11,884.460	-1.09%	-8.65%			
11.2025	12,248.360	3.06%	9.29%			
12.2025	12,249.370	0.01%	-1.18%			
Tính đến năm 2025				7.51%	22.51%	7.54%



c. Kết quả hoạt động kinh doanh quỹ HDBond

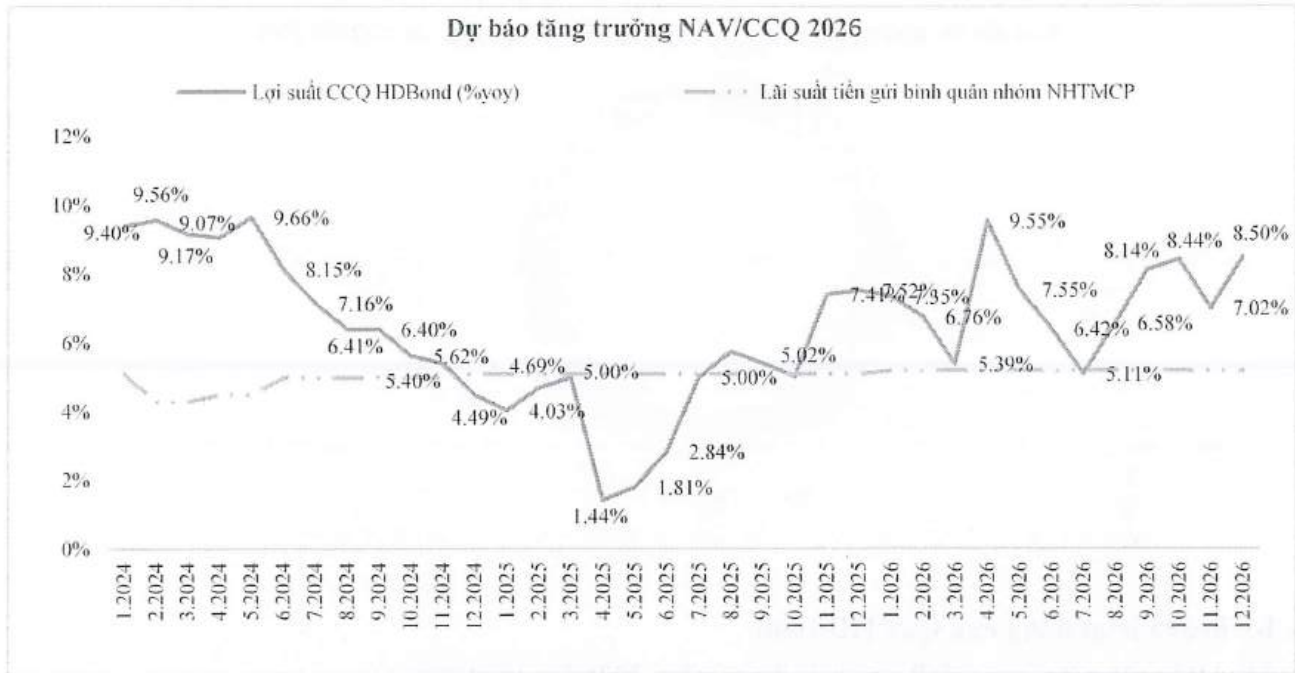
Sau 2 quý (Quý 1 và Quý 2) ghi nhận mức khoản lỗ từ hoạt động tư lần lượt là 98.1 triệu đồng và 318.36 triệu đồng, lãi của HDBond tăng mạnh vào Quý 3 và hồi phục ở quý 4.2025. Mức lãi từ hoạt động đầu tư của Quý 3 và Quý 4 ghi nhận lần lượt là 1.24 tỷ đồng và 311.21 triệu đồng. Chi phí hoạt động của Quỹ HDBond gần khá ổn định quanh 300 triệu đồng/Quý trong năm 2025. Lợi nhuận Quý 3/2025 của HDBond vượt trội nhờ thực hiện hóa lợi nhuận khoản đầu tư PC1 và trái phiếu CII425021.

Kết quả hoạt động kinh doanh quỹ HDBond

Tài sản (VND)	Q1.2025	Q2.2025	Q3.2025	Q4.2025
Tổng thu nhập	892,604,936	1,045,672,221	1,056,734,374	1,073,071,018
Tổng chi phí	381,319,906	299,996,977	349,202,389	337,718,448
Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư	511,285,030	745,675,244	707,531,985	735,352,570
Lãi/Lỗ từ hoạt động đầu tư	(98,107,455)	(318,356,093)	1,237,309,686	311,210,102
Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động đầu tư trong kỳ	413,177,575	427,319,151	1,944,841,671	1,046,562,672
Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	51,377,404,639	52,322,626,729	51,643,444,170	53,293,610,873
Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	945,222,090	(679,182,559)	1,650,166,703	1,127,065,217
Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	52,322,626,729	51,643,444,170	53,293,610,873	54,420,676,090

d. Dự báo tăng trưởng NAV

Chúng tôi dự báo, NAV của HDBond sẽ ghi nhận mức tăng trưởng khoảng 8.5% trong năm 2025. Được thúc đẩy bởi các yếu tố: (1) Thị trường cổ phiếu tăng tốc sau khi thị trường chứng khoán của Việt Nam được FTSE Russell nâng hạng từ “cận biên” lên “mới nổi thứ cấp” vào tháng 9/2026, (2) Thị trường trái phiếu tiếp tục sôi động, đặc biệt là trái phiếu doanh nghiệp niêm yết – loại tài sản luôn luôn được HDBond nắm giữ với tỷ trọng cao trong danh mục.

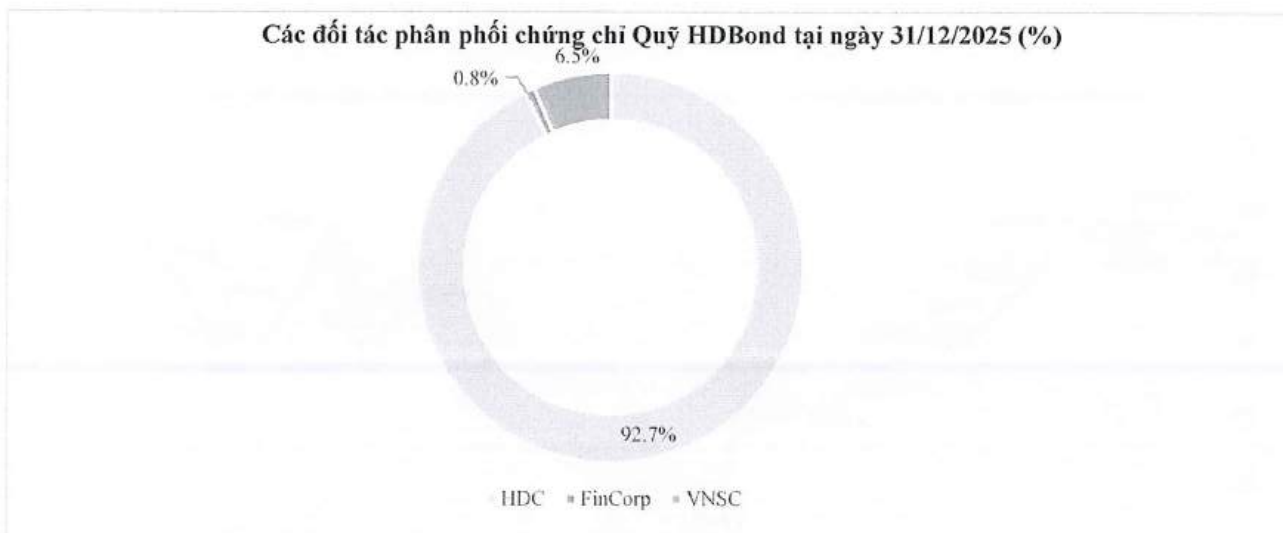


e. Phân phối chứng chỉ Quỹ HDBond

Số lượng nhà đầu tư mua chứng chỉ Quỹ HDBond khá ổn định trong năm 2025. Tại thời điểm cuối tháng 12/2025, quỹ HDBond có khoảng 2.045 nhà đầu tư, tăng nhẹ so với đầu năm 2025. Tổng số lượng chứng chỉ tại thời điểm 31/12/2025 là 4,442,731.53 chứng chỉ, giảm nhẹ so với đầu năm 2025.

Các tháng năm 2025	Số lượng chứng chỉ phát hành thêm	Số lượng chứng chỉ mua lại	Chênh lệch số lượng chứng chỉ phát hành thêm và mua lại	Tổng số chứng chỉ quỹ	Số lượng nhà đầu tư
01	22,942.29	9,857.47	13,084.82	4,522,817.93	2,012
02	47,185.24	26,042.06	21,143.18	4,543,961.11	2,065
03	36,710.63	24,554.69	12,155.94	4,556,117.05	2,085
04	32,372.35	39,930.81	(7,558.46)	4,548,558.59	2,102
05	23,990.04	32,448.67	(8,458.63)	4,540,099.96	2,103
06	49,546.31	129,144.48	(79,598.17)	4,460,501.79	2,083
07	47,675.69	48,215.16	(539.47)	4,459,962.32	2,065
08	32,731.08	45,774.09	(13,043.01)	4,446,919.31	2,051
09	35,238.24	46,537.95	(11,299.71)	4,435,619.60	2,051
10	26,046.25	23,492.78	2,553.47	4,438,173.07	1,956
11	30,160.78	23,631.89	6,528.89	4,444,701.96	2,078
12	23,752.68	25,723.11	(1,970.43)	4,442,731.53	2,045

Tại thời điểm 31/12/2025, chứng chỉ quỹ HDBond được phân phối tới nhà đầu tư qua 3 đối tác chính gồm HDCapital, FinCorp và VNSC. Trong đó, HDCapital phân phối tới 92.7% tổng số lượng chứng chỉ HDBond phát hành/thu mua lại trong năm 2025, tiếp đến là VNSC phân phối khoảng 6.5% và Fincorp phân phối khoảng 0.8%. Tỷ trọng chứng chỉ quỹ HDBond được phát hành/thu mua lại trong năm 2025 có sự giảm nhẹ qua kênh HDC và FinCorp và tăng nhẹ qua kênh VNSC.



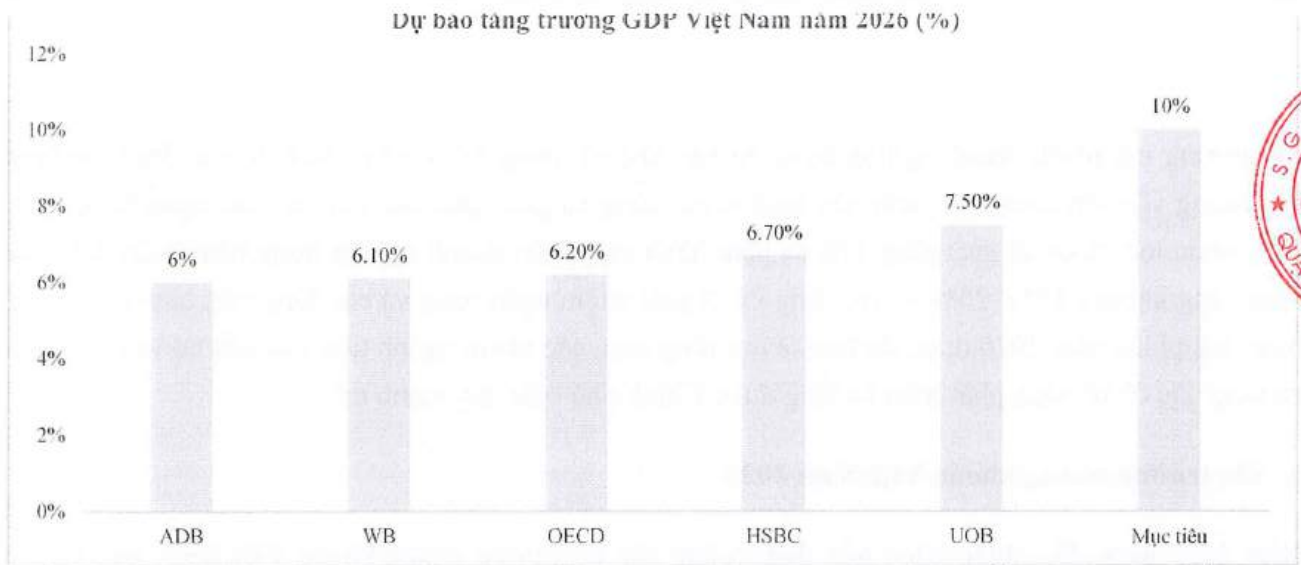
3. Kế hoạch hoạt động của Quỹ HDBond

a. Mục tiêu tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2026 lên tới 10%.

Bất chấp bối cảnh đầy biến động của thế giới, Việt Nam trở thành điểm sáng tăng trưởng trong năm 2025, với tốc độ tăng trưởng GDP lên tới 8.02%, đây là mức tăng trưởng cao thứ hai trong giai đoạn 2011 – 2025. Trong đó, ngành công nghiệp ghi nhận mức tăng trưởng 8.9%, đóng góp vào 43.62% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế. Ngoài ra, nhóm ngành dịch vụ cũng duy trì được đà tăng trưởng tích cực, nâng từ 7.38% năm 2024 lên mức 8.62% năm 2025. Nhóm ngành nông nghiệp đạt mức tăng trưởng 3.78% nhờ kết quả khả quan từ hoạt động xuất khẩu.

Năm 2026, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng từ 10% trở lên, hướng tới chu kỳ tăng trưởng mới, giai đoạn 2026 – 2030. Tuy nhiên, các tổ chức quốc tế (WB, ADB, UOB, HSBC...) đưa ra mức dự báo cho tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2026 khá thận trọng, mức dự báo trong khoảng 6% - 7.5%.

Nếu bối cảnh toàn cầu thuận lợi hơn như xung đột địa chính trị hạ nhiệt, giá dầu giảm sẽ tác động tích cực tới mặt bằng lãi suất toàn cầu, tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam tiếp tục chính sách tiền tệ nới lỏng và chính sách đầu tư công mở rộng, HDCapital kỳ vọng tăng GDP của Việt Nam năm 2026 có thể đạt khoảng 8.5% - 9.5%. Tăng trưởng GDP năm 2026 sẽ được thúc đẩy bởi các yếu tố như thúc đẩy đầu tư công, xuất khẩu và tiêu dùng tích cực.



Nguồn: HDCapital tổng hợp



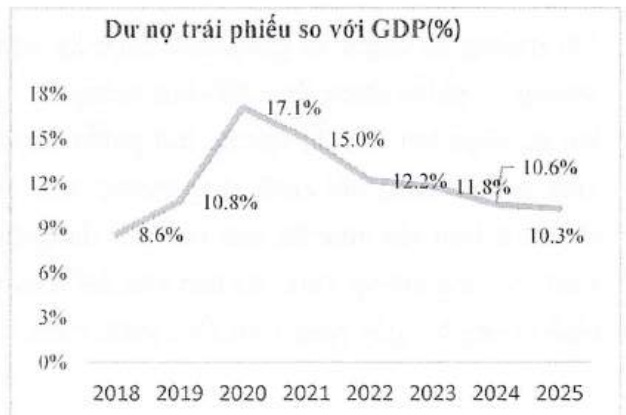
b. Thị trường trái phiếu năm 2025

Thị trường sơ cấp trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) năm 2025 tiếp tục phục hồi với tổng giá trị phát hành đạt 651,933 tỷ VND, tăng 37.05% so với cùng kỳ và chiếm khoảng 10.3% GDP. Trong đó, tổng giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ đạt 596,579 tỷ VND, tăng 37.77% so với cùng kỳ và tổng giá trị phát hành trái phiếu ra công chúng đạt 55,354 tỷ VND, tăng 52.43% so với cùng kỳ.

Lãi suất phát hành bình quân toàn thị trường năm 2025 là 7.39%/năm, tăng 0.5%/năm so với năm trước. Lãi suất huy động của nhóm ngành bất động sản, công nghiệp và xây dựng giảm nhẹ so với năm 2024, lần lượt đạt 10.3%, 10.8% và 9.8%/năm. Ngân hàng có lãi suất phát hành thấp nhất, ở mức 6%/năm. Đối với TPDN phát hành riêng lẻ, bình quân lãi suất phát hành vào khoảng 7.4%/năm. Đối với TPDN phát hành ra công chúng, lãi suất bình quân khoảng 7.2%.

Về doanh nghiệp phát hành: Trong năm 2025, tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp bất động sản là những nhà phát hành lớn nhất trên thị trường TPDN, chiếm lần lượt 65.4% và 23.4% tổng giá trị phát hành; tiếp theo là ngành công nghiệp với 3.6%. Nếu chỉ tính TPDN riêng lẻ, các TCTD chiếm 64.1% và doanh nghiệp bất động sản chiếm 25.6% tổng giá trị phát hành năm 2025. Đối với trái phiếu phát hành ra công chúng, giá trị phát hành tập trung 79.3% ở nhóm ngân hàng và 15% ở các công ty chứng khoán

Giá trị phát hành trái phiếu sơ cấp (Tỷ VND)				
	Riêng lẻ	Công chúng	Tổng giá trị phát hành	Tăng trưởng(yoy)
2022	262,491.12	20,755.80	283,247	-64.18%
2023	315,151.95	35,110.59	350,263	24%
2024	439,390.35	36,313.79	475,704	36%
2025	596,579.23	55,353.88	651,933	37%



Thị trường trái phiếu doanh nghiệp được dự báo khá sôi động trong năm 2026 do các doanh nghiệp cần lượng vốn lớn trong bối cảnh nền kinh tế mở rộng và giải ngân cho vay của các ngân hàng ngày càng chọn lọc và có lãi suất tăng. Giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2026 được kỳ vọng tăng khoảng 15% -20% so với cùng kỳ. Ngoài nhóm ngân hàng và bất động sản, hoạt động phát hành trái phiếu năm 2026 được dự báo sẽ mở rộng sang các nhóm ngành tiện ích, vận tải và phát triển hạ tầng, khi chính sách phát triển hạ tầng được Chính phủ thúc đẩy mạnh mẽ.

c. Thị trường chứng khoán Việt Nam 2025

Năm 2025 đánh dấu nhiều bước tiến thành công của thị trường chứng khoán Việt Nam, tạo tiền đề phát triển cho thị trường chứng khoán Việt Nam trong một vài năm tới. Đầu tiên, Việt Nam đã ứng dụng thành công hệ thống giao dịch KRX vào ngày 5/5/2025. Đây là bước tiến quan trọng nhất đóng góp vào tiến trình nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam. Tiếp đến là sự kiện IPO của hai công ty chứng khoán lớn gồm TCX (ngày 21/10/2025) và VPX (11/12/2025). Ước tính trong năm 2025, tổng giá trị huy động vốn từ các thương vụ IPO có thể lên tới 45.000 tỷ đồng (1,7 tỷ USD), đây là mức cao nhất kể từ năm 2018. Một sự kiện đáng ghi nhớ nhất và tác động rất lớn tới thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2025 là FTSE Russel đã chính thức công bố nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ nhóm cận biên (Frontier Market) lên thị trường mới nổi thứ cấp (Secondary Emerging Market), hiệu lực dự kiến vào ngày 21/9/2026. Trước mắt, Việt Nam được FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp không chỉ giúp Việt Nam thu hút dòng vốn ngoại lớn mà còn tiến gần hơn tới mục tiêu nâng hạng bởi MSCI.

HDCapital dự báo, chỉ số VNI sẽ vượt ngưỡng 2.000 điểm trong năm 2026 và được thúc đẩy bởi các yếu tố sau: (1) Kỳ vọng Việt Nam vượt qua được kỳ đánh giá vào tháng 3/2026, (2) Triển khai giao dịch trong ngày (T0), (3) Định giá thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ở mức rẻ hơn so với các quốc gia trong khu vực như Indonesia, Malaysia và Thái Lan, (4) Chính sách tiền tệ tiếp tục được nới lỏng để thúc đẩy tăng trưởng, (5) Nhiều bộ chỉ số mới được ra mắt, (6) Nhiều công cụ phái sinh ra mắt (7) Thị trường IPO và thoái vốn sôi động.

d. Mục tiêu, kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2026

Thị trường cổ phiếu và trái phiếu được kỳ vọng khá sôi động trong năm 2026. Sự phát triển của thị trường cổ phiếu được thúc đẩy bởi thông tin nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam, trong khi sự phục hồi của thị trường trái phiếu được thúc đẩy do nhiều doanh nghiệp cần vốn để sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế cao và giải ngân cho vay của ngân hàng ngày càng chọn lọc hơn với mức lãi suất cho vay đang tăng. Đặc biệt, nguồn cung trái phiếu doanh nghiệp phát hành ra công chúng được dự báo khá dồi dào hơn trong năm 2026 khi các quy định về phát hành trái phiếu riêng lẻ ngày càng chặt chẽ, minh bạch.

Mục tiêu lợi suất quỹ HDBond năm 2026 dự kiến 8.5%. Để đạt mục tiêu này, ngoài mục tiêu lựa chọn những tài sản an toàn, chúng tôi sẽ tăng cường tìm kiếm và lựa chọn nhưng trái phiếu niêm yết có lợi suất cao của các tổ chức uy tín trên thị trường trái phiếu. Bên cạnh đó, quỹ HDBond cũng sẽ linh động lựa chọn thêm một số cổ phiếu chất lượng, hệ số beta không cao để đầu tư khi thị trường chứng khoán thuận lợi để nâng lợi suất đầu tư của Quỹ.



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD



Nguyễn Thành Long
Tổng giám đốc